

Số: 639 /QĐ-UBND

Vĩnh Tuy, ngày 23 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Cho thôi làm nhiệm vụ Tổ trưởng, tổ phó, hòa giải viên tại các thôn trước sắp xếp trên địa bàn xã Vĩnh Tuy

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH TUY

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật hòa giải cơ sở số 35/2013/QH13, ngày 20/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết và biện pháp thực hiện Luật hòa giải cơ sở năm 2013;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 25/6/2026 của Hội đồng nhân dân xã Vĩnh Tuy về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Vĩnh Tuy;

Căn cứ Đề án 1053/ĐA-UBND, ngày 23/6/2026 của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tuy về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Vĩnh Tuy năm 2026;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thôi làm nhiệm vụ 27 Tổ hòa giải, 134 hòa giải viên ở các thôn trước sắp xếp trên địa bàn xã Vĩnh Tuy đối với các ông, bà (có danh sách trích ngang kèm theo).

Điều 2. 27 tổ 134 hòa giải viên có tên tại điều 1 có trách nhiệm bàn giao, tài liệu liên quan đến nhiệm vụ hòa giải cho Ban quản lý thôn mới theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, các thôn và các ông, bà có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Công an, Ban CHQS xã;
- Ban Quản lý các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VP.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Cường

DANH SÁCH TỔ HÒA GIẢI, HÒA GIẢI VIÊN CÁC THÔN, XÃ VĨNH TUY
(Kèm theo Quyết định số:639 /QĐ-UBND ngày 23 /7/2026 của UBND xã Vĩnh Tuy)

STT	Họ tên	Năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Chức vụ (Tổ trưởng/Tổ phó/Hòa giải viên)	Nghề nghiệp (nếu có)	Trình độ chuyên môn	Quyết định công nhận làm hòa giải viên	Ghi chú
I	Thôn Tân Long								
1	Phạm Đức Toàn	1973	Nam	Kinh	Tổ trưởng	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
2	Đỗ Đình Tuyên	1957	Nam	Kinh	Tổ phó	Hưu trí	Trung cấp	QĐ số 302	
3	Hoàng Xuân Giang	1978	Nam	Tày	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
4	Sái Thị Lôi	1960	Nữ	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
5	Phạm Quốc Tân	1960	Nam	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
II	Thôn Khuổi Niếng								
1	Mạc Thanh Chung	1982	Nam	Tày	Tổ trưởng	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
2	Đàm Thị Hằng	1965	Nữ	Kinh	Tổ phó	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
3	Đặng Thị Thủy	1988	Nữ	Dao	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
4	Nguyễn Xuân Phúc	1979	Nam	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	

5	Đàm Thái Dương	1972	Nam	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
III	Thôn Khuổi Trì								
1	Đặng Quang Dương	1995	Nam	Dao	Tổ trưởng	Nông dân	Trung cấp	QĐ số 302	
2	Bàn Văn Vui	1977	Nam	Dao	Tổ phó	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
3	Bàn Văn Tài	1995	Nam	Dao	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
4	Trương Thị Duyên	1995	Nữ	Dao	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
5	Trương Đức Tình	1996	Nam	Dao	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
IV	Thôn Thọ Quang								
1	Đỗ Văn Sơn	1955	Nam	Kinh	Tổ trưởng	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
2	Đặng Văn Ninh	1976	Nam	Dao	Tổ phó	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
3	Đỗ Quỳnh Lưu	1971	Nam	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
4	Bàn Thị Liên	1975	Nữ	Dao	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
5	Trương Văn Thành	1974	Nam	Dao	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
V	Thôn Vĩnh Sơn								
1	Cần Văn Phú	1962	Nam	Kinh	Tổ trưởng	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
2	Khuất Anh Tuấn	1966	Nam	Kinh	Tổ phó	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
3	Phạm Văn Tuyên	1986	Nam	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
4	Trần Thị Vĩnh	1962	Nữ	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
VI	Thôn Đông Thành								
1	La Văn Huân	1973	Nam	Tày	Tổ trưởng	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
2	Nguyễn Văn Yên	1985	Nam	Tày	Tổ phó	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	

3	Nguyễn Đức Gần	1960	Nam	Tày	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
4	Hoàng Thị Luy	1972	Nữ	Tày	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
5	La Văn Cầu	1986	Nam	Tày	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
VII	Thôn Khuổi Le								
1	Vàng Văn Sinh	1995	Nam	Mông	Tổ trưởng	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
2	Vàng A Páo	1981	Nam	Mông	Tổ phó	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
3	Thào Seo Dinh	1986	Nam	Mông	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
4	Vàng Seo Thành	1978	Nam	Mông	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
VIII	Thôn Khuổi Hóc								
1	Sùng Diu Phà	1980	Nam	Mông	Tổ trưởng	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
2	Lê Văn Quý	1983	Nam	Kinh	Tổ phó	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
3	Sùng Thị Chiều	1992	Nữ	Mông	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
4	Bàn Văn Tồn	1954	Nam	Dao	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
5	Triệu Văn Tuấn	1988	Nam	Dao	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
IX	Thôn Thành Công								
1	Nguyễn Việt Hoàng	1992	Nam	Tày	Tổ trưởng	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
2	Hoàng Thị Hương	1988	Nữ	Tày	Tổ phó	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
3	Đặng Thị Hoa	1980	Nữ	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
4	Nguyễn Ngọc Thuyết	1966	Nam	Tày	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
5	Lù Văn Toàn	1999	Nam	Nùng	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
X	Thôn Vĩnh Chính								

1	Phạm Quang Huyền	1983	Nam	Kinh	Tổ trưởng	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
2	Trần Thị Thảo	1986	Nữ	Kinh	Tổ phó	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
3	Nguyễn Văn Lai	1955	Nam	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
4	Nguyễn Thị Bình	1981	Nữ	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
5	Trương Thị Hạnh	1985	Nữ	Dao	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
XI	Thôn Tiến Thành								
1	Hoàng Nam Tiến	1978	Nam	Tày	Tổ trưởng	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
2	Nguyễn Đức Hòa	1981	Nam	Tày	Tổ phó	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
3	Phạm Văn Hùng	1965	Nam	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
4	Cam Thị Sinh	1959	Nữ	Tày	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
5	Nông Thị Liên	1990	Nữ	Tày	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
XII	Thôn Đồng Ngàn								
1	Hoàng Thị Thương	1986	Nữ	Tày	Tổ trưởng	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
2	Mạc Mạnh Hùng	1993	Nam	Tày	Tổ phó	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
3	La Văn Tâm	1989	Nam	Tày	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
4	Triệu Đức Duẩn	1992	Nam	Tày	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
5	Triệu Thị Hà	1994	Nữ	Tày	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
XIII	Thôn Thống Nhất								
1	Hoàng Văn Đề	1990	Nam	Tày	Tổ trưởng	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
2	Hoàng Thị Kỷ	1958	Nữ	Tày	Tổ phó	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
3	Nguyễn Thị Thanh Xuân	1992	Nữ	Tày	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	

4	Phạm Văn Quốc	1968	Nam	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
5	Hoàng Hùng Quảng	1957	Nam	Tày	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
XIV	Thôn Tự Lập								
1	Nguyễn Hải Nam	1986	Nam	Kinh	Tổ trưởng	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
2	Nguyễn Văn Toàn	1993	Nam	Kinh	Tổ phó	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
3	Phạm Đức Tượng	1962	Nam	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
4	Ngô Thị Xim	1968	Nữ	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
5	Hà Thị Phương	1962	Nữ	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
XV	Thôn Ba Luồng								
1	Nguyễn Văn Chính	1990	Nam	Kinh	Tổ Trưởng	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
2	Trần Văn Công	1985	Nam	Kinh	Tổ phó	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
3	Hà Văn Dương	1972	Nam	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
4	Hoàng Thị Chín	1977	Nữ	Tày	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
5	Đinh Văn Thiềm	1979	Nam	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
XVI	Thôn Vật Lậu								
1	Lê Văn Siêu	1968	Nam	Dao	Tổ Trưởng	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
2	Đặng Văn Siểm	1982	Nam	Dao	Tổ phó	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
3	Lý Thị Thu	1990	Nữ	Dao	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
4	Hoàng Văn Nung	1987	Nam	Tày	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
5	Lê Văn Nguyên	1986	Nam	Dao	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
XVII	Thôn Tân Thành								

1	Nguyễn Đức Ngọc	1968	Nam	Kinh	Tổ Trưởng	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
2	Nguyễn Thị Tuyết	186	Nữ	Kinh	Tổ phó	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
3	Nguyễn Hữu Mọi	1940	Nam	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
4	Nguyễn Thành Long	1976	Nam	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
5	Hoàng Thị Mơ	1956	Nữ	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
XVIII	Thôn Khuổi Mù								
1	Bàn Thị Mai	1985	Nữ	Dao	Tổ trưởng	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
2	Trương Văn Thu	2003	Nam	Dao	Tổ phó	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
3	Trương Văn Sinh	1984	Nam	Dao	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
4	Trương Thị Tâm	1974	Nữ	Dao	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
5	Đặng Văn Hà	161	Nam	Dao	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
XIX	Thôn Tân Lập								
1	Lê Danh Lý	1965	Nam	Kinh	Tổ trưởng	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
2	Nguyễn Thị Liên	1971	Nữ	Kinh	Tổ phó	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
3	Vũ Thị Duyên	1978	Nữ	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
4	Tổng Hồng Hải	1965	Nam	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
5	Hoàng Thị Hiệp	1988	Nữ	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
XX	Thôn Ngòi Cò								
1	Phan Doãn Hiếu	1986	Nam	Kinh	Tổ trưởng	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
2	Phạm Văn Quý	1987	Nam	Kinh	Tổ phó	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
3	Tạ Văn Hối	1957	Nam	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	

4	Phạm Thị Hương	169	Nữ	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
5	Phan Doãn Hoa	1955	Nữ	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
XXI	Thôn Tiền Phong								
1	Đặng Văn Hàn	1986	Nam	Dao	Tổ trưởng	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
2	Đặng Văn Quang	1984	Nam	Dao	Tổ phó	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
3	Đặng Văn Phúc	1979	Nam	Dao	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
4	Vũ Văn Lanh	1988	Nam	Dao	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
5	Đặng Thị Ân	1974	Nữ	Dao	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
XXII	Thôn Khuổi Phạt								
1	Lý Văn Nhiệm	1985	Nam	Dao	Tổ trưởng	CB bán CT	Đại học	QĐ số 302	
2	Vàng Chá Sầu	1963	Nam	Cờ Lao	Tổ phó	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
3	Phạm Thị Ninh	1990	Nữ	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
4	Thào Quảng Diu	1992	Nam	Mông	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
5	Lý Đức Hỷ	1956	Nam	Dao	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
XXIII	Thôn Bình Long								
1	Phạm Đăng Khoa	1960	Nam	Kinh	Tổ trưởng	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
2	Trần Thế Xuân	1957	Nam	Kinh	Tổ phó	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
3	Phạm Công Chính	1955	Nam	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
4	Trịnh Thị Nguyệt	1975	Nữ	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
5	Nguyễn Hồng Sơn	2001	Nam	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
XXIV	Thôn Quyết Tiến								

1	Nguyễn Văn Ngôn	1958	Nam	Kinh	Tổ trưởng	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
2	Tạ Thị Thanh Hà	1988	Nữ	Tày	Tổ phó	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
3	Hà Văn Nghĩa	1965	Nữ	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
4	Hoàng Xuân Trường	1951	Nam	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
5	Trương Thị Vân	1977	Nữ	Dao	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
XXV	Thôn Khuổi Nhe								
1	Nguyễn Văn Quý	1990	Nam	Tày	Tổ trưởng	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
2	Đặng Cường Tráng	1951	Nam	Dao	Tổ phó	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
3	Sìn Văn Phương	1976	Nam	Tày	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
4	Nguyễn Thị Hòa	1978	Nữ	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
5	Lý Văn Sơn	1984	Nam	Dao	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
XXVI	Thôn Phố Mới								
1	Trần Hữu Sự	1979	Nam	Kinh	Tổ trưởng	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
2	Nguyễn Quang Sáng	1962	Nam	Kinh	Tổ phó	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
3	Đặng Văn Vĩnh	1976	Nam	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
4	Ngô Thị Năm	1978	Nữ	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
5	Cao Xuân Hậu	1966	Nam	Kinh	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
XXVII	Thôn Khuổi Ít								
1	Đặng Văn Đức	1995	Nam	Dao	Tổ trưởng	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
2	Sầm Văn Tân	1981	Nam	Tày	Tổ phó	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
3	Trương Văn Cường	1993	Nam	Dao	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	

4	Sầm Thị Vân	1988	Nữ	Tày	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	
5	Đặng Văn Yên	2000	Nam	Dao	Tổ viên	Nông dân	Chưa qua đào tạo	QĐ số 302	